CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: **Bệnh viện Đa khoa Hồng Hưng**
2. Địa chỉ: 187 Phạm Văn Đồng, Khu phố Hiệp Long, Phường Hiệp Tân, Thị xã Hòa Thành, Tỉnh Tây Ninh.
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: *24 24 giờ, 7 ngày tuần*
4. Danh sách đăng ký bổ sung người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn *(ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)*
1	Phan Châu Minh Tuấn	0002006/TNI-CCHN	Khám chữa bệnh gây mê hồi sức	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Giám đốc Bệnh viện
2	Đào Anh Dũng	000797/TNI-CCHN	Khám, chữa bệnh nội - nhi	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Phó Giám đốc thường trực, Trưởng Khoa Nội tiết và lão khoa
3	Nguyễn Ngọc Long	000806/TNI-CCHN	Khám, chữa bệnh nội tổng hợp	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Phó Giám đốc khối Nội Nhi kiêm Trưởng khoa Nội tổng quát
4	Phạm Thị Kim Thanh	0001832/TNI-CCHN	Khám, chữa bệnh nội khoa	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Trưởng Khoa - Khoa Cấp cứu
5	Trần Thị Liễu	0005930/GL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Bác sĩ - Khoa Cấp cứu
6	Bùi Duy Khánh	049948/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Bác sĩ - Khoa Cấp cứu
7	Trần Thị Mỹ Nhật	4241/TNI-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Bác sĩ - Khoa Cấp cứu
8	Trần Phú Thịnh	2921/TNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Bác sĩ - Khoa Cấp cứu
9	Bùi Minh Giang	014020/HCM-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa nội TH	7h00-16h00 Thứ 2 đến Thứ 7	Bác sĩ hợp tác - Khoa Cấp cứu
10	Nguyễn Đức Thịnh	0017925/HCM-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa nội	7h00-16h00 Thứ 2 đến Thứ 7	Bác sĩ hợp tác - Khoa Cấp cứu
11	Nguyễn Đoàn Huy	049321/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp	7h00-16h00 Thứ 7	Bác sĩ hợp tác - Khoa Cấp cứu
12	Hoàng Huy	048696/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội tổng hợp	7h00-16h00 Thứ 2 đến Thứ 7	Bác sĩ hợp tác - Khoa Cấp cứu
13	Trương Ngọc Đăng Huy	048501/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội tổng hợp	7h00-16h00 Thứ 2 đến Thứ 7	Bác sĩ hợp tác - Khoa Cấp cứu
14	Nguyễn Bảo Duy	049841/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp	7h00-16h00 Thứ 2 đến Thứ 7	Bác sĩ hợp tác - Khoa Cấp cứu
15	Huỳnh Đức Thiện	053342/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội tổng hợp	7h00-16h00 Thứ 2 đến Thứ 7	Bác sĩ hợp tác - Khoa Cấp cứu
16	Hoàng Thị Hoa	1888/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số , tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng trưởng - Khoa Cấp cứu
17	Trương Thị Diệu	1884/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số , tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng trưởng nhóm - Khoa Cấp cứu
18	Lương Thị Thanh Loan	0001838/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số , tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng trưởng nhóm - Khoa Cấp cứu
19	Đoàn Thị Tuyết Nhung	1854/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số , tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng trưởng nhóm - Khoa Cấp cứu
20	Lê Thị Cẩm Tú	0001914/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số , tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Cấp cứu
21	Nguyễn Thị Hồng Nhung	0001889/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Cấp cứu

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn *(ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)*
22	Trần Thị Bích Tuyền	0001853/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Cấp cứu
23	Nguyễn Hồng Phương	0001910/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Cấp cứu
24	Trần Nguyễn My	003054/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Cấp cứu
25	Nguyễn Thị Như Thuận	3718/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Cấp cứu
26	Lê Thị Diệu An	3753/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Cấp cứu
27	Võ Thị Thảo	0001912/TNI-CCHN	Quy trình kỹ thuật điều dưỡng cơ bản	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Cấp cứu
28	Huỳnh Lê Trúc Hiền	4758/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Cấp cứu
29	Võ Khánh Như	4411/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Cấp cứu
30	Nguyễn Thị Thanh Thủy	008814/BD-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Cấp cứu
31	Phạm Lê Quỳnh Hương	3996/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Cấp cứu
32	Phạm Thị Kiều Oanh	4427/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Cấp cứu
33	Lê Nguyên Kha	000792/TNI-CCHN	Chẩn đoán hình ảnh	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Trưởng khoa - Khoa Chẩn đoán hình ảnh
34	Phan Văn Chí	003093/TNI-CCHN	Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Bác sĩ - Khoa Chẩn đoán hình ảnh
35	Lê Thị Thanh Phương	003009/TNI-CCHN	Khám chữa bệnh nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa.	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Bác sĩ - Khoa Chẩn đoán hình ảnh
36	Lê Tuấn Anh	039835/HCM-CCHN	Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Bác sĩ - Khoa Chẩn đoán hình ảnh
37	Lê Thị Phượng Ngoan	004014/GL-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Bác sĩ - Khoa Chẩn đoán hình ảnh
38	Lê Phạm Quỳnh Trang	5395/BTH-CCHN	Khám chữa bệnh Nội khoa	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Bác sĩ - Khoa Chẩn đoán hình ảnh
39	Võ Văn Hải	0031162/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữ bệnh chuyên khoa ngoại	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Bác sĩ - Khoa Chẩn đoán hình ảnh
40	Đặng Bảo Trân	3360/TNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Bác sĩ - Khoa Chẩn đoán hình ảnh

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn *(ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)*
41	Lê Thị Mai Thảo	052556/HCM-CCHN	Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Bác sĩ - Khoa Chẩn đoán hình ảnh
42	Nguyễn Thị Vân Anh	0002854/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nhi	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Bác sĩ - Khoa Chẩn đoán hình ảnh
43	Nguyễn Thị Nhật Mai	08139/AG-CCHN	Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Bác sĩ - Khoa Chẩn đoán hình ảnh
44	Trần Công Bảo Phụng	012645/HCM-CCHN	Khám, chữa bệnh Nhi	7h00-16h00 Thứ 7	Bác sĩ hợp tác - Khoa Chẩn đoán hình ảnh
45	Nguyễn Thị Kim Yến	0027392/HCM-CCHN	Khám, chữa bệnh Nhi	7h00-16h00 Thứ 7	Bác sĩ hợp tác - Khoa Chẩn đoán hình ảnh
46	Trần Ngô Mỹ Xuân	0001892/TNI-CCHN	Quy trình kỹ thuật điều dưỡng cơ bản	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng trưởng nhóm - Khoa Chẩn đoán hình ảnh
47	Hồ Thị Bích Phượng	0001827/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Chẩn đoán hình ảnh
48	Lê Võ Hồng Nhung	4097/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Chẩn đoán hình ảnh
49	Nguyễn Thị Thu An	4507/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT_BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Chẩn đoán hình ảnh
50	Nguyễn Ngọc Văn	4591/TNI - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Chẩn đoán hình ảnh
51	Phan Thị Mến Thương	4603/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Chẩn đoán hình ảnh
52	Phan Minh Trung	1878/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số , tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Kỹ thuật viên - Khoa Chẩn đoán hình ảnh
53	Nguyễn Ngọc Lâm	0001826/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Kỹ thuật viên - Khoa Chẩn đoán hình ảnh
54	Phan Thanh Phong	003392/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Kỹ thuật viên - Khoa Chẩn đoán hình ảnh
55	Võ Hoài Văn	0031558/HCM-CCHN	Kỹ thuật viên kỹ thuật hình ảnh (Xquang)	7h00-16h00 Thứ 2 đến Thứ 7	Kỹ thuật viên - Khoa Chẩn đoán hình ảnh
56	Nguyễn Trường Chinh	0001171/TNI-CCHN	Khám, chữa bệnh nội khoa	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Trưởng khoa - Khoa HSTCCĐ
57	Vương Bích Trân	0020483/HCM-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên Khoa Nội	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Phó khoa - Khoa HSTCCĐ
58	Nguyễn Quyết Thắng	0001289/TNI-CCHN	Khám, chữa bệnh chuyên khoa nội tổng hợp	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Bác sĩ - Khoa HSTCCĐ
59	Nguyễn Trung Thanh Vũ	040871/HCM-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên Khoa Nội	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Bác sĩ - Khoa HSTCCĐ
60	Sơn Phúc Duy	010933/ĐNAI - CCHN	Khám, chữa bệnh nội khoa, chuyên khoa hồi sức cấp cứu	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Bác sĩ - Khoa HSTCCĐ

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn *(ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)*
61	Trần Hoàng Minh	0015461/HCM-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa nội TH	7h00-16h00 Thứ 2 đến Thứ 7	Bác sĩ hợp tác - Khoa HSTCCĐ
62	Phạm Thị Chinh Em	3721/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng trưởng - Khoa HSTCCĐ
63	Lê Thị Thu Trang	0001899/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số , tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng trưởng nhóm - Khoa HSTCCĐ
64	Nguyễn Lê Như Thủy	1897/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng trưởng nhóm - Khoa HSTCCĐ
65	Lê Thị Diễm Hồng	0001904/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng trưởng nhóm - Khoa HSTCCĐ
66	Lê Thị Kha	003089/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa HSTCCĐ
67	Nguyễn Thị Ngọc Sâu	0001869/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa HSTCCĐ
68	Trần Đặng Tuấn An	003087/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa HSTCCĐ
69	Huỳnh Thị Bích Nhân	003082/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa HSTCCĐ
70	Trần Ngọc Loan	0002674/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa HSTCCĐ
71	Nguyễn Thị Vui	0029385/HCM-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa HSTCCĐ
72	Huỳnh Châu	4675/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa HSTCCĐ

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn *(ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)*
73	Dương Ngô Thảo Nguyên	3350/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa HSTCCĐ
74	Võ Thị Ngọc Tuyền	3906/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa HSTCCĐ
75	Nguyễn Trương Yến Như	1913/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa HSTCCĐ
76	Lê Thị Anh Hoa	3336/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa HSTCCĐ
77	Đinh Thị Mận	0023479/HCM-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa HSTCCĐ
78	Nguyễn Thị Cẩm Nhung	4685/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa HSTCCĐ
79	Nguyễn Hồng Vân	4714/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa HSTCCĐ
80	Lê Thị Mỹ Trinh	003/013/TNI-CCHN	Thực hiện Phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại TT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa HSTCCĐ
81	Nguyễn Thị Ngọc Thảo	4684/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa HSTCCĐ
82	Lê Tống Thị Thiện Tâm	4098/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa HSTCCĐ
83	Võ Như Phượng	3416/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa HSTCCĐ
84	Nguyễn Thị Kim Liên	0001770/TNI-CCHN	Quy trình kỹ thuật điều dưỡng cơ bản	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa HSTCCĐ
85	Tô Bảo Quốc	1083/CT-CCHN	Khám chữa bệnh ngoại khoa	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Trưởng khoa - Khoa Khám
86	Nguyễn Thị Kiều	0002685/TNI-CCHN	Khám, chữa bệnh nội khoa	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Bác sĩ - Khoa Khám

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn *(ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)*
87	Nguyễn Thị Lệ Hồng	0001260/TNI-CCHN	Khám, chữa bệnh chuyên khoa nội	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Bác sĩ - Khoa Khám
88	Võ Thị Dưng	0001388/TNI - CCHN	Khám, chữa bệnh chuyên khoa nội	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Bác sĩ - Khoa Khám
89	Lê Thị Phương	000296/TNI-CCHN	Khám, chữa bệnh nội tổng hợp	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Bác sĩ - Khoa Khám
90	Võ Thị Trần Bửu Hạnh	000068/TNI-CCHN	Khám, chữa bệnh đa khoa	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Bác sĩ - Khoa Khám
91	Trần Huỳnh Ân	003123/TNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Bác sĩ - Khoa Khám
92	Trần Thị Chưởng	0001684/TNI-CCHN	Khám, chữa bệnh nội tổng hợp	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Bác sĩ - Khoa Khám
93	Phạm Thị Anh Thảo	048033/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Bác sĩ - Khoa Khám
94	Trương Thị Ngọc Hiệp	000820/TNI-CCHN	Khám, chữa bệnh nội tổng hợp	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Bác sĩ - Khoa Khám
95	Đỗ Hữu Quý	000924/CT-CCHN	Khám, chữa bệnh Nội khoa gia đình	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Bác sĩ - Khoa Khám
96	**Lê Thị Cẩm Tú**	**0001735/TNI-CCHN**	**Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp**	**7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật**	**Bác sĩ - Khoa Khám**
97	Nguyễn Hoài Ân	4108/TNI-CCHN	Phát hiện và xử trí các bệnh thông thường; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Bác sĩ - Khoa Khám
98	Nguyễn Ngọc Thảo Duy	055707/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Bác sĩ - Khoa Khám
99	La Đức Huy	3641/TNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	7h00-16h00 Thứ 2 đến Thứ 7	Bác sĩ hợp tác - Khoa Khám
100	Lương Thị Thuận	000819/TNI-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa hệ nội	7h00-16h00 Thứ 4, Thứ 5, Thứ 6	Bác sĩ hợp tác - Khoa Khám
101	Trinh Thị Thu Hà	0025187/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	7h00-16h00 Thứ 7 đến Chủ Nhật	Bác sĩ hợp tác - Khoa Khám
102	Bùi Bách Đạt	040974/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	7h00-16h00 Thứ 7 đến Chủ Nhật	Bác sĩ hợp tác - Khoa Khám
103	Trương Minh Tấn Đạt	043138/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	7h00-16h00 Thứ 7 đến Chủ Nhật	Bác sĩ hợp tác - Khoa Khám
104	Trương Phước Hữu	039131/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	7h00-16h00 Thứ 7 đến Chủ Nhật	Bác sĩ hợp tác - Khoa Khám
105	Phan Thị Thảo Nguyên	039138/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	7h00-16h00 Thứ 7 đến Chủ Nhật	Bác sĩ hợp tác - Khoa Khám
106	Huỳnh Thị Thanh Thảo	042920/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	7h00-16h00 Thứ 7 đến Chủ Nhật	Bác sĩ hợp tác - Khoa Khám
107	Dương Thị Thanh	038589/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	7h00-16h00 Thứ 7 đến Chủ Nhật	Bác sĩ hợp tác - Khoa Khám
108	Trương Mộng Nghi	038756/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nhi	7h00-16h00 Thứ 7 đến Chủ Nhật	Bác sĩ hợp tác - Khoa Khám
109	Đỗ Phương Thảo	006023/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nhi	7h00-16h00 Thứ 7 đến Chủ Nhật	Bác sĩ hợp tác - Khoa Khám
110	Trần Thị Nga	000377/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nhi	7h00-16h00 Thứ 7 đến Chủ Nhật	Bác sĩ hợp tác - Khoa Khám
111	Phan Trần Trúc Ly	050769/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	7h00-16h00 Thứ 7 đến Chủ Nhật	Bác sĩ hợp tác - Khoa Khám
112	Phạm Thị Thu Hiền	052037/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	7h00-16h00 Thứ 7 đến Chủ Nhật	Bác sĩ hợp tác - Khoa Khám
113	Nguyễn Vũ Trọng Nhân	053150/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	7h00-16h00 Thứ 7 đến Chủ Nhật	Bác sĩ hợp tác - Khoa Khám
114	Nguyễn Quỳnh Như	053152/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	7h00-16h00 Thứ 7 đến Chủ Nhật	Bác sĩ hợp tác - Khoa Khám
115	Nguyễn Vũ Thanh Thủy	039147/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	7h00-16h00 Thứ 7 đến Chủ Nhật	Bác sĩ hợp tác - Khoa Khám
116	Nguyễn Đình Huấn	007992/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	7h00-16h00 Thứ 7 đến Chủ Nhật	Bác sĩ hợp tác - Khoa Khám
117	Nguyễn Thị Ngọc Phượng	010696/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	7h00-16h00 Thứ 2 đến Thứ 7	Bác sĩ hợp tác - Khoa Khám
118	Trần Nguyên Nhật	043165/HCM-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Nhi	7h00-16h00 Thứ 2 đến Thứ 7	Bác sĩ hợp tác - Khoa Khám
119	Nguyễn Tiến Duy	003107/TNI-CCHN	Khám chữa bệnh nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa	7h00-16h00 Thứ 2 đến Thứ 7	Bác sĩ hợp tác - Khoa Khám
120	Nguyễn Thị Ngọc Huyền	0001891/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng trưởng - Khoa Khám
121	Trần Thị Phương Hảo	4501/TNI-CCHN	Kỹ thuật viên phục hồi chức năng	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Kỹ thuật viên trưởng nhóm - Khoa Khám
122	Phạm Ngọc Như	3419/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Khám

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn *(ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)*
123	Giang Thị Phương Thảo	3388/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Khám
124	Đặng Thị Ngọc	3385/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Khám
125	Lâm Yến Nhi	3062/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Khám
126	Võ Kim Thoa	003226.TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Khám
127	Nguyễn Phương Thảo	003076/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Khám
128	Lâm Thị Cẩm Tú	4213/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/ 2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Khám
129	Nguyễn Khánh Vy	3565/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Khám
130	Đặng Quốc Quy	4463/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Khám
131	Nguyễn Thị Thanh Hồng	1515/CCHN-D-SYT-TNI	Bán lẻ thuốc	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Thư ký y khoa - Khoa Khám
132	Trần Thị Trúc Giang	003190/TNI - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Kỹ thuật viên - Khoa Khám
133	Hồ Tấn Đạt	3806/TNI-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Kỹ thuật viên - Khoa Khám
134	Nguyễn Thị Kim Ngân	4799/TNI-CCHN	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Kỹ thuật viên - Khoa Khám
135	Hồ Xuân Hồng	4115/TNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Kỹ thuật viên - Khoa Khám
136	Nguyễn Thị Cúc	008219/HCM-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng trưởng - Khoa Khám- Đơn vị dinh dưỡng

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn *(ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)*
137	Nguyễn Thị Thanh Thảo	4225/TNI-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Khám-Đơn vị dinh dưỡng
138	Đoàn Thị Quỳnh Như	3070/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Khám-Đơn vị dinh dưỡng
139	Nguyễn Thành Long	000796/TNI-CCHN	Khám, chữa bệnh ngoại khoa	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Trưởng Khoa - Khoa Ngoại A
140	Nguyễn Tiến Hưởng	800/TNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại niệu	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Phó Khoa - Khoa Ngoại A
141	Đặng Ngọc Ngon	1113/TNI-CCHN	Khám, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Phó Khoa - Khoa Ngoại A
142	Nguyễn Chí Hùng	0001141/TNI-CCHN	Khám, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Bác sĩ - Khoa Ngoại A
143	Nguyễn Văn Út	002087/CM-CCHN	Khám, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Bác sĩ - Khoa Ngoại A
144	Nguyễn Văn Vũ	037380/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Bác sĩ - Khoa Ngoại A
145	Đặng Tiến Dũng	044295/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội khoa	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Bác sĩ - Khoa Ngoại A
146	Phạm Văn Tài	3984/TNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Bác sĩ - Khoa Ngoại A
147	Nguyễn Hoa Cúc	0001890/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số , tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng Trưởng - Khoa Ngoại A
148	Nguyễn Thị Kim Xuyến	3852/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Ngoại A
149	Lê Thị Hồng Lụa	4186/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/ 2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Ngoại A
150	Trần Thị Hồng Tơ	0036779/HCM-CCHN	Quy trình kỹ thuật điều dưỡng cơ bản	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Ngoại A
151	Huỳnh Minh Phương	804/TNI-CCHN	Khám, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Trưởng Khoa - Khoa Ngoại B
152	Đặng Đức Luyện	000791/TNI-CCHN	Khám, chữa bệnh ngoại khoa	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Bác sĩ - Khoa Ngoại B
153	Trần Văn Tâm	0001815/TNI-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa ngoại	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Bác sĩ - Khoa Ngoại B
154	Đỗ Danh Phước	000572/TNI-CCHN	Khám, chữa bệnh nội tổng hợp	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Bác sĩ - Khoa Ngoại B
155	Biện Ngọc Anh	047762/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Bác sĩ - Khoa Ngoại B
156	Lê Tuấn Vũ	047991/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Bác sĩ - Khoa Ngoại B
157	Đinh Hữu Nguyên	2256/NT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Bác sĩ - Khoa Ngoại B
158	Trần Quang	0018662/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chấn thương chỉnh hình	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Bác sĩ - Khoa Ngoại B
159	Chu Văn Tuấn	4047/TNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh ngoại khoa	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Bác sĩ - Khoa Ngoại B
160	Nguyễn Quyền Anh	4063/TNI-CCHN	Khám chữa bệnh nội khoa	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Bác sĩ - Khoa Ngoại B
161	Đoàn Đình Hà	0018697/HCM-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa ngoại	7h00-16h00 Thứ 4, Thứ 7, Chủ Nhật	Bác sĩ hợp tác - Khoa Ngoại B

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn *(ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)*
162	Nguyễn Thành Trung	3119/TNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	7h00-16h00 Thứ 2 đến Thứ 7	Bác sĩ hợp tác - Khoa Ngoại B
163	Hà Thị Kim Lý	0001909/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng trưởng - Khoa Ngoại B
164	Nguyễn Xuân Duyên	003065/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Kỹ thuật viên trưởng nhóm - Khoa Ngoại B
165	Đỗ Cao Trí	0001839/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số , tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Kỹ thuật viên - Khoa Ngoại B
166	Nguyễn Thanh Sang	3403/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Kỹ thuật viên - Khoa Ngoại B
167	Lưu Tấn Lộc	3415/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Kỹ thuật viên - Khoa Ngoại B
168	Mã Trung Hậu	0031853/HCM/CCHN	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Kỹ thuật viên - Khoa Ngoại B
169	Nguyễn Thị Minh Tâm	0001906/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Ngoại B
170	Đỗ Thị Mai Trâm	3405/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Ngoại B
171	Nguyễn Thị Nhật Đông	003227/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Ngoại B
172	Lê Thuyết Cầm	3934/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Ngoại B
173	Đào Thị Bích Loan	4041/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Ngoại B
174	Trịnh Thị Yến	0004807/ĐL-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Ngoại B
175	Lê Tấn Nghĩa	000940/TNI-CCHN	Khám, chữa bệnh chuyên khoa mắt	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Trưởng Khoa - Khoa Liên chuyên khoa
176	Võ Lê Vân	0002822/TNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa mắt	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Bác sĩ - Khoa Liên chuyên khoa
177	Nguyễn Minh Tuyển	005166/HY-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Bác sĩ - Khoa Liên chuyên khoa

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn *(ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)*
178	Hà Phú Cường	050750/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại, Tai mũi họng	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Bác sĩ - Khoa Liên chuyên khoa
179	Nguyễn Hữu Thế	3590/TNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa mắt	7h00-16h00 Thứ 7, Chủ Nhật	Bác sĩ hợp tác - Khoa Liên chuyên khoa
180	Nguyễn Thị Thủy	0001718/TNI-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa mắt	7h00-16h00 Thứ 3, Thứ 4, Thứ 6	Bác sĩ hợp tác - Khoa Liên chuyên khoa
181	Nguyễn Minh Tâm	110044/CCHN-BQP	Khám chữa bệnh chuyên khoa TMH	7h00-16h00 Thứ 7, Chủ Nhật	Bác sĩ hợp tác - Khoa Liên chuyên khoa
182	Lê Thị Ngọc Giàu	3402/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng trưởng - Khoa Liên chuyên khoa
183	Tạ Thị Ngọc Diệp	3391/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Liên chuyên khoa
184	Trần Thị Bảo Trâm	4695/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Liên chuyên khoa
185	Nguyễn Thị Thu Hà	3723/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Liên chuyên khoa
186	Nguyễn Thị Mỹ Huyền	4699/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Liên chuyên khoa
187	Lê Thị Kim Hồng	0002055/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Liên chuyên khoa
188	Tống Thị Khánh Linh	4210/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Liên chuyên khoa
189	Bùi Thị Thanh Lan	4529/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Liên chuyên khoa
190	Nguyễn Thị Cẩm Tú	3701/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Liên chuyên khoa
191	Huỳnh Thị Hoàng Nhung	3728/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số , tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Kỹ thuật viên nha - Khoa Liên chuyên khoa
192	Phạm Huỳnh Hoàng Vân	3263/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Kỹ thuật viên nha - Khoa Liên chuyên khoa
193	Bành Thu Phượng	000788/TNI-CCHN	Khám, chữa bệnh nội-nhi	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Trưởng Khoa - Khoa Nhi
194	Nguyễn Thanh Phước	0001365/TNI-CCHN	Khám, chữa bệnh chuyên khoa nhi	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Phó Khoa - Khoa Nhi

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn *(ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)*
195	Nguyễn Thị Thúy Hằng	0002631/TNI-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa nhi	7h00-16h00 Thứ 2 đến Thứ 7	Bác sĩ - Khoa Nhi
196	Trần Thị Thảo Như	4079/TNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Bác sĩ - Khoa Nhi
197	Nguyễn Minh Tú	007106/BD-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Bác sĩ - Khoa Nhi
198	Huỳnh Nguyễn Khánh Tuấn	4777/TNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nhi	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Bác sĩ - Khoa Nhi
199	Nguyễn Thị Ngọc Tuyết	048163/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nhi	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Bác sĩ - Khoa Nhi
200	Đặng Đăng Khoa	3653/TNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Bác sĩ - Khoa Nhi
201	Nguyễn Vũ	054259/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	7h00-16h00 Thứ 2 đến Thứ 7	Bác sĩ hợp tác - Khoa Nhi
202	Lương Thị Oanh	0001896/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số , tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng trưởng - Khoa Nhi
203	Lại Thị Thắm	0001840/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Nhi
204	Bùi Thị Diễm Mi	0002688/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Nhi
205	Nguyễn Phạm Ngọc Nữ	3412/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Nhi
206	Trần Thị Tuyết Nhung	4007/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Nhi
207	Hà Thị Thủy Sương	4003/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Nhi
208	Hồ Phạm Yến Phy	4448/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Nhi
209	Huỳnh Thị Minh Xuân	4510/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Nhi
210	Phạm Thị Hồng Cẩm	3737/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Nhi
211	Trần Kim Phi	4571/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Nhi
212	Nguyễn Thị Hồng Hiếu	0002569/TNI-CCHN	Khám, chữa bệnh nội khoa	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Phó khoa - Khoa Nội tiết & lão khoa
213	Lê Thành Thái	0001539/TNI-CCHN	Khám, chữa bệnh nội khoa	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Bác sĩ - Khoa Nội tiết & lão khoa

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn *(ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)*
214	Nguyễn Ngọc Lành	0027410/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Khoa Nội tiết	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Bác sĩ - Khoa Nội tiết & lão khoa
215	Danh Thị Ngọc Tuyền	040030/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội TH	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Bác sĩ - Khoa Nội tiết & lão khoa
216	Huỳnh Thị Ngọc Dương	045959/HCM -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Bác sĩ - Khoa Nội tiết & lão khoa
217	Lê Thành Thái	0001539/TNI-CCHN	Khám, chữa bệnh nội khoa	7h00-16h00 Thứ 2 đến Thứ 7	Bác sĩ - Khoa Nội tiết & lão khoa
218	Huỳnh Cẩm Nhung	3680/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng trưởng - Khoa Nội tiết & lão khoa
219	Trần Thị Kim Hương	0001867/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Nội tiết & lão khoa
220	Vương Thị Bảo Thi	4399/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Nội tiết & lão khoa
221	Nguyễn Thị Bích Hằng	014558/HCM-CCHN	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Nội tiết & lão khoa
222	Đoàn Hồ Trúc Ngân	4508/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Nội tiết & lão khoa
223	Huỳnh Võ Hoài Thanh	003425/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tim mạch	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Trưởng khoa - Khoa Nội tim mạch & thần kinh
224	Nguyễn Nhật An	052260/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Bác sĩ - Khoa Nội tim mạch & thần kinh
225	Phạm Minh Dân	001676/BRVT-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa nội tổng hợp	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Bác sĩ - Khoa Nội tim mạch & thần kinh
226	Nguyễn Thị Mừng	0004962/BTR-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Có qd bổ sung pvhd là khám chữa bệnh nội khoa	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Bác sĩ - Khoa Nội tim mạch & thần kinh
227	Nguyễn Mạnh Tuấn	4218/TNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Bác sĩ - Khoa Nội tim mạch & thần kinh
228	Nguyễn Thảo Tùng Anh	4240/TNI-CCHN	Khám chữa bệnh nội khoa	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Bác sĩ - Khoa Nội tim mạch & thần kinh
229	Nguyễn Thị Ngọc Tâm	003088/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số , tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng trưởng - Khoa Nội tim mạch & thần kinh
230	Văn Thị Ngọc Thuận	4030/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Nội tim mạch & thần kinh
231	Đặng Chí Hải	4413/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Nội tim mạch & thần kinh
232	Trần Thị Thùy An	4386/ TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Nội tim mạch & thần kinh

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn *(ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)*
233	Lê Thị Thu Hồng	0001704/TNI-CCHN	Dịch vụ tiêm, thay băng	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Nội tim mạch & thần kinh
234	Trần Hồ Hải Phương	054498/HCM-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Nội tim mạch & thần kinh
235	Dương Anh Chương	0001862/TNI-CCHN	Quy trình kỹ thuật điều dưỡng cơ bản	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Nội tim mạch & thần kinh
236	Nguyễn Thị Giao My	4813/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Nội tim mạch & thần kinh
237	Lê Thị Lệ	009316/TNI-CCHN	Khám, chữa bệnh chuyên khoa nội	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Bác sĩ - Khoa Nội tổng quát
238	Trần Thị Thanh Trang	005951/BD-CCHN	Khám, chữa bệnh chuyên khoa nội	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Bác sĩ - Khoa Nội tổng quát
239	Huỳnh Minh Ngọc	000115/CM-CCHN	Khám, chữa bệnh nội khoa	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Bác sĩ - Khoa Nội tổng quát
240	Lâm Đức Thắng	000286/CM-CCHN	Khám chữa bệnh nội khoa	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Bác sĩ - Khoa Nội tổng quát
241	Nguyễn Thị Hồng Quế	043249/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp Có quyết định bổ sung pvhd: khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nhiễm	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Bác sĩ - Khoa Nội tổng quát
242	Lê Thị Mỹ Duyên	0001835/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng trưởng - Khoa Nội tổng quát
243	Nguyễn Thúy Phượng	0001902/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Nội tổng quát
244	Nguyễn Thị Ngọc Lan	0001868/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Nội tổng quát
245	Nguyễn Thị Hoàng Yến	0001382/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Nội tổng quát
246	Huỳnh Thanh Nhân	4462/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-Byt-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Nội tổng quát
247	Trần Thị Bích Phượng	4402/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Nội tổng quát
248	Danh Thanh Hiếu	3676/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Nội tổng quát
249	Đặng Hoàng Tú Hảo	4468/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT_BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Nội tổng quát

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn *(ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)*
250	Tăng Thị Hà My	4412/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số , tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Nội tổng quát
251	Phùng Thụy Thu Thảo	3026/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số , tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Nội tổng quát
252	Võ Thị Thùy Linh	1783/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số , tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Nội tổng quát
253	Nguyễn Thị Tú Anh	4342/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số , tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Nội tổng quát
254	Nguyễn Trung Kiên	003730/HCM-CCHN	Gây mê hồi sức	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Trưởng khoa - Khoa PTGMHS
255	Phan Ngọc Tấn	1852/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số , tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Phó khoa PTGMHS kiêm Trưởng phòng Điều dưỡng
256	Trần Vũ	042904/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Bác sĩ - Khoa PTGMHS
257	Châu Quý Thuận	0011558/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại tiết niệu	7h00-16h00 Thứ 7, Chủ Nhật	Bác sĩ hợp tác - Khoa PT GMHS
258	Phạm Đức Minh	011275/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại tiết niệu	7h00-16h00 Thứ 7, Chủ Nhật	Bác sĩ hợp tác - Khoa PT GMHS
259	Đỗ Văn Công	029125/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	7h00-16h00 Thứ 7, Chủ Nhật	Bác sĩ hợp tác - Khoa PT GMHS
260	Nguyễn Duy Điền	0011561/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại tiết niệu	7h00-16h00 Thứ 7, Chủ Nhật	Bác sĩ hợp tác - Khoa PT GMHS
261	Tiêu Loan Quang Lâm	032421/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	7h00-16h00 Thứ 7, Chủ Nhật	Bác sĩ hợp tác - Khoa PT GMHS
262	Dương Trí Ninh	QY110077/CCHN-BQP	Khám chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa GMHS	7h00-16h00 Thứ 7, Chủ Nhật	Bác sĩ hợp tác - Khoa PT GMHS
263	Nguyễn Võ Vĩnh Lộc	0028158/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	7h00-16h00 Thứ 7, Chủ Nhật	Bác sĩ hợp tác - Khoa PT GMHS
264	Nguyễn Thị Cẩm Tú	0001894/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số , tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa PTGMHS
265	Huỳnh Yến Ngọc	0001872/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa PTGMHS
266	Nguyễn Thị Kim Thoa	3390/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa PTGMHS
267	Phan Văn Mến	4112/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa PTGMHS
268	Nguyễn Thị Diễm Hương	4071/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa PTGMHS
269	Huỳnh Thị Phúc	3988/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa PTGMHS

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn *(ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)*
270	Võ Thị Thu	0002334/TNI-CCHN	Quy trình kỹ thuật điều dưỡng cơ bản	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa PTGMHS
271	Trần Thị Thanh Tuyền	110539/CCHN-BQP	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa PTGMHS
272	Lê Kim Thanh	4020/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa PTGMHS
273	Nguyễn Thị Thu Hằng	1791/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa PTGMHS
274	Lê Thị Hai	007093/BĐ-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa PTGMHS
275	Thái Cẩm Nhung	3754/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa PTGMHS
276	Nguyễn Trường Thanh	4232/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa PTGMHS
277	Hồ Thị Mỹ Linh	0001873/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số , tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa PTGMHS
278	Nguyễn Thị Kim Loan	0001864/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa PTGMHS
279	Nguyễn Thị Tuyết Trinh	3722/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa PTGMHS
280	Nguyễn Thị Ngọc Hoa	0002281/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/ 2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa PTGMHS
281	Trần Thị Thanh Vy	040167/HCM-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	KTV gây mê - Khoa PTGMHS
282	Nguyễn Thị Ngọt	0002080/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số , tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Kỹ thuật viên - Khoa PTGMHS
283	Phan Thị Lợi	0001825/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số , tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Kỹ thuật viên - Khoa PTGMHS
284	Nguyễn Phương Thanh	1883/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Kỹ thuật viên - Khoa PTGMHS

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn *(ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)*
285	Đặng Văn Kiệt	2476/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Kỹ thuật viên - Khoa PTGMHS
286	Trầm Việt Hòa	000865/ĐNAI-CCHN	Khám, chữa bệnh nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Trưởng khoa - Khoa Thận-lọc máu
287	Phạm Kim Thủy	000795/TNI-CCHN	Khám, chữa bệnh đa khoa	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Trưởng đơn nguyên thận nhân tạo - Khoa Thận-lọc máu
288	Nguyễn Thị Hoàng	0002355/TNI-CCHN	Khám, chữa bệnh chuyên khoa nội	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Bác sĩ - Khoa Thận-lọc máu
289	Nguyễn Ngọc Trang	0002540/TNI-CCHN	Khám chữa bệnh nội khoa	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Bác sĩ - Khoa Thận-lọc máu
290	Huỳnh Trần Hoài Phúc	003074/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng trưởng - Khoa Thận-lọc máu
291	Nguyễn Văn Việt	003055/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Thận-lọc máu
292	Nguyễn Thụy Thùy Dương	4661/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Thận-lọc máu
293	Mai Thị Thùy Hằng	3719/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Thận-lọc máu
294	Lê Bá Thắng	3751/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Thận-lọc máu
295	Nguyễn Thị Kim Ngọc	003083/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Thận-lọc máu
296	Huỳnh Thị Yến Nhi	4015/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Thận-lọc máu
297	Võ Văn Vũ	3659/TNI-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo Quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT_BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ y tế, Bộ nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp của bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ.	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Thận-lọc máu
298	Nguyễn Thị Ngọc Tinh	1749/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Thận-lọc máu
299	Nguyễn Thị Yến Nhi	4409/TNI-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Thận-lọc máu

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn *(ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)*
300	Trần Thị Hoài	3770/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Thận-lọc máu
301	Trần Thị Ngọc Ánh	001098/TG-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Thận-lọc máu
302	Phạm Thị Tuyết Nhung	0001861/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số , tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng trưởng - Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn
303	Nguyễn Thị Bích	0001898/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số , tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nhân viên tiệt khuẩn - Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn
304	Nguyễn Thị Diệu Hiền	0001730/TNI-CCHN	Quy trình kỹ thuật điều dưỡng cơ bản	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nhân viên Tiệt khuẩn - Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn
305	Nguyễn Khương Duy	002945/TNI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Trưởng Khoa - Khoa Xét nghiệm
306	Lê Thị Thủy Tiên	3389/TNI-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	7h00-16h00 Thứ 2 đến Thứ 7	Kỹ thuật viên - Khoa Xét nghiệm
307	Lê Thị Hồng Đào	0001836/TNI-CCHN	Quy trình kỹ thuật điều dưỡng cơ bản	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Kỹ thuật viên - Khoa Xét nghiệm
308	Trần Thị Phương Hồng	0001830/TNI-CCHN	Dịch vụ tiêm (chích), thay băng	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Kỹ thuật viên - Khoa Xét nghiệm
309	Huỳnh Thị Cẩm Tiên	003050/TNI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Kỹ thuật viên - Khoa Xét nghiệm
310	Huỳnh Thị Tuyết Giới	3386/TNI-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Kỹ thuật viên - Khoa Xét nghiệm
311	Đoàn Ngọc Thu Trang	4010/TNI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Kỹ thuật viên - Khoa Xét nghiệm
312	Lê Thanh Thủy	4009/TNI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Kỹ thuật viên - Khoa Xét nghiệm
313	Nguyễn Thị Lam Tuyền	4105/TNI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Kỹ thuật viên - Khoa Xét nghiệm
314	Huỳnh Như Diệu	003016/TNI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Kỹ thuật viên - Khoa Xét nghiệm
315	Lê Văn Trường	4348/TNI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Kỹ thuật viên - Khoa Xét nghiệm
316	Đặng Thị Ngọc Nhịp	002941/TNI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Kỹ thuật viên - Khoa Xét nghiệm
317	Lê Thị Huyền Trân	040685/HCM-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Kỹ thuật viên - Khoa Xét nghiệm
318	Nguyễn Bảo Linh	4346/TNI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Kỹ thuật viên - Khoa Xét nghiệm
319	Nguyễn Minh Trí	046374/HCM-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Kỹ thuật viên - Khoa Xét nghiệm
320	Huỳnh Trần Như Quỳnh	4521/TNI-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Kỹ thuật viên - Khoa Xét nghiệm
321	Huỳnh Phương Thanh	4011/TNI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Kỹ thuật viên - Khoa Xét nghiệm
322	Mai Thị Mỹ Duyên	0001531/TNI - CCHN	Khám, chữa bệnh chuyên môn sản phụ khoa	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Trưởng Khoa - Khoa Sản
323	Nguyễn Thị Mỹ Linh	000350/TNI-CCHN	Khám, chữa bệnh sản khoa	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Phó Khoa - Khoa Sản
324	Nguyễn Thị Thủy	0001718/TNI-CCHN	Khám, chữa bệnh sản phụ khoa	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Phó Khoa - Khoa Sản
325	Trương Thị Chiến	0001533/TNI-CCHN	Khám, chữa bệnh sản phụ khoa	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Bác sĩ - Khoa Sản
326	Nguyễn Thị Kiều Linh	0001102/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Bác sĩ - Khoa Sản
327	Võ Thị Quyền	0001751/TNI-CCHN	Khám, chữa bệnh sản phụ khoa	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Bác sĩ - Khoa Sản
328	Đặng Thành Đạt	007976/BD-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Bác sĩ - Khoa Sản
329	Nguyễn Trung Hiếu	4333/TNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Bác sĩ - Khoa Sản

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn *(ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)*
330	Nguyễn Bạch Tuyết	0000999/TNI-CCHN	Khám sản phụ khoa	7h00-16h00 Thứ 2 đến Thứ 7	Bác sĩ hợp tác - Khoa Sản
331	Võ Hoàng Thị Lan Hương	3844/TNI-CCHN	Khám chữa bệnh sản phụ khoa	7h00-16h00 Thứ 7, Chủ Nhật	Bác sĩ hợp tác - Khoa Sản
332	Nguyễn Thị Kim Anh	0001813/TNI-CCHN	Khám chữa bệnh sản phụ khoa	7h00-16h00 Thứ 7, Chủ Nhật	Bác sĩ hợp tác - Khoa Sản
333	Nguyễn Hoài Thanh	1596/TNI-CCHN	Khám chữa bệnh sản phụ khoa	7h00-16h00 Thứ 7, Chủ Nhật	Bác sĩ hợp tác - Khoa Sản
334	Nguyễn Thị Thanh Hằng	000939/TNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh sản, phụ khoa	7h00-16h00 Thứ 7, Chủ Nhật	Bác sĩ hợp tác - Khoa Sản
335	Trần Thanh Hằng	1848/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số , tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nữ hộ sinh Trưởng - Khoa Sản
336	Trần Cẩm Mai	0001844/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số , tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nữ hộ sinh - Khoa Sản
337	Trần Kim Thi	0001820/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số , tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nữ hộ sinh - Khoa Sản
338	Nguyễn Thị Kim Khang	0002036/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nữ hộ sinh - Khoa Sản
339	Dương Thị Thùy Dung	0001847/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nữ hộ sinh - Khoa Sản
340	Nguyễn Thị Thắm	0001824/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nữ hộ sinh - Khoa Sản
341	Nguyễn Thị Đẹp	003084/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nữ hộ sinh - Khoa Sản
342	Nguyễn Thị Thảo Nguyên	0002095/TNI-CCHN	Kỹ thuật thông thường về sản phụ khoa	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nữ hộ sinh - Khoa Sản
343	Trương Ngọc Quí	0001850/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nữ hộ sinh - Khoa Sản
344	Phạm Thị Ngọc Diễm	0002695/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nữ hộ sinh - Khoa Sản
345	Nguyễn Thị Ngọc Diễm	003052/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nữ hộ sinh - Khoa Sản
346	Trương Hồng Nhung	3717/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nữ hộ sinh - Khoa Sản
347	Nguyễn Thị Tuyết Nga	0002026/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nữ hộ sinh - Khoa Sản

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn *(ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)*
348	Nguyễn Thị Xa Lem	0002774/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nữ hộ sinh - Khoa Sản
349	Dư Thị Tuyết Sang	4512/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/ 2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nữ hộ sinh - Khoa Sản
350	Vũ Thị Kim Sơn	170260/CCHN-BQP	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn hộ sinh	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nữ hộ sinh - Khoa Sản
351	Nguyễn Thị Hoàng Thân	003025/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nữ hộ sinh - Khoa Sản
352	Nguyễn Thị Quý Ngọc	4519/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nữ hộ sinh - Khoa Sản
353	Phạm Minh Thư	4513/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nữ hộ sinh - Khoa Sản
354	Hồ Nhật Huyền	0002073/TNI-CCHN	Kỹ Thuật Thông Thường Về Sản Phụ Khoa	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nữ hộ sinh - Khoa Sản
355	Lê Thị Thúy Anh	0002059/TNI - CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nữ hộ sinh - Khoa Sản
356	Phạm Thị Thùy Linh	007939/BD-CCHN	Thực hiện theo Quyết định số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nữ hộ sinh - Khoa Sản
357	Bùi Hương Lan Vy	3994/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nữ hộ sinh - Khoa Sản
358	Huỳnh Thị Kim Hoa	0133/CCHN-D-SYT-TNI	Bán lẻ thuốc	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Trưởng Khoa - Khoa Dược
359	Võ Ngọc Trường Sơn	0258/CCHN-D-SYT-TNI	Bán lẻ thuốc	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Dược quản lý nhà thuốc - Khoa Dược
360	Nguyễn Thị Bảo Ngọc	1778/CCHN-D-SYT-TNI	Bán lẻ thuốc	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Dược sĩ dược lâm sàng - Khoa Dược
361	Trần Thị Kim Hồng	1926/CCHN-D-SYT-TNI	Bán lẻ dược; bảo quản thuốc, nguyên liệu làm thuốc	7h00-16h00 Thứ 2 đến Thứ 7	Dược sĩ dược lâm sàng - Khoa Dược
362	Vương Thị Kim Giác	0854/CCHN-D-SYT-TNI	Bán lẻ thuốc	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nhân viên nhà thuốc - Khoa Dược
363	Nguyễn Ngọc Thắm	044845/HCM-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	7h00-16h00 Thứ 2 đến Thứ 7	Phó phòng - Phòng Điều dưỡng
364	Lâm Thị Phương Thảo	3387/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	7h00-16h00 Thứ 2 đến Thứ 7	Điều dưỡng - Phòng Điều dưỡng
365	Lê Thanh Tùng	0028465/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa da liễu	7h00-16h00 Thứ 2 đến Thứ 7	Bác sĩ hợp tác - Trung tâm thẩm mỹ
366	Nguyễn Lê Chí Nhân	053214/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	7h00-16h00 Thứ 2 đến Thứ 7	Bác sĩ hợp tác - Trung tâm thẩm mỹ

** Người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh là người làm công tác chuyên môn đồng thời là công chức, viên chức hoặc có hợp đồng lao động với đơn vị*
*** Ghi đầy đủ chính xác phạm vi ghi trên chứng chỉ hành nghề KBCB được cấp và quyết định bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định (nếu có)*

5. Danh sách đăng ký người làm việc *(bao gồm những người làm việc tại cơ sở nhưng không thuộc diện phải cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh)*

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí làm việc *(ghi cụ thể chức danh, vị trí làm việc được phân công cụ thể)*
1	Thái Quốc Thông	Trung cấp Y sĩ	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Cấp cứu
2	Nguyễn Thị Dáng Hương	Cao đẳng Điều dưỡng	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Cấp cứu
3	Lê Thị Hồng Vân	Trung cấp Y sĩ	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Cấp cứu
4	Phan Thị Ngọc Ánh	Trung cấp Y sỹ	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Cấp cứu
5	Nguyễn Thị Mỹ Linh	Trung cấp Điều dưỡng	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Cấp cứu
6	Trần Lê Ngọc Ánh	Trung cấp Điều dưỡng	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Cấp cứu
7	Nguyễn Thị Cẩm Nhung	Trung cấp Điều dưỡng	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Cấp cứu
8	Hà Thị Kim Hương	Trung cấp Điều dưỡng	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Cấp cứu
9	Nguyễn Thị Hoài Thu	Cao đẳng điều dưỡng	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Cấp cứu
10	Nguyễn Thị Hà	Cao đẳng Điều dưỡng	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Cấp cứu
11	Nguyễn Trung Kiệt	Cao đẳng Điều dưỡng	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Cấp cứu
12	Phạm Thị Bích Ghi	Trung cấp Điều dưỡng	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Cấp cứu
13	Nguyễn Minh Nhựt	Trung cấp Điều dưỡng	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa ICU
14	Trần Hoa Kim Cương	Cao Đẳng Điều dưỡng	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa ICU
15	Lê Thị Hỏa	Trung cấp Điều dưỡng	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa ICU
16	Đặng Thị Phương Dung	Đại học điều dưỡng	7h00-16h00 Thứ 2 đến Thứ 7	Điều dưỡng - Phòng Điều dưỡng
17	Trần Thị Mỹ Uyên	Trung cấp Điều dưỡng	7h00-16h00 Thứ 2 đến Thứ 7	Điều dưỡng - Phòng Điều dưỡng
18	Nguyễn Văn Linh	Trung cấp Y sỹ	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Kỹ thuật viên trưởng - Khoa Chẩn đoán hình ảnh
19	Huỳnh Công Sĩ	Trung cấp Y sỹ	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Kỹ thuật viên trưởng nhóm - Khoa Chẩn đoán hình ảnh
20	Trần Chất Lượng	Trung cấp Y sỹ	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Kỹ thuật viên - Khoa Chẩn đoán hình ảnh
21	Phạm Công Hiếu	Trung cấp Dược sĩ	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Kỹ thuật viên - Khoa Chẩn đoán hình ảnh
22	Đặng Hoàng Minh	Trung cấp Y sĩ	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Kỹ thuật viên - Khoa Chẩn đoán hình ảnh
23	Phạm Tấn Lộc	Trung cấp Y sĩ	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Kỹ thuật viên - Khoa Chẩn đoán hình ảnh
24	Huỳnh Khắc Quy	Trung cấp Y sĩ	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Kỹ thuật viên - Khoa Chẩn đoán hình ảnh
25	Lê Văn Đạt	Cao đẳng Kỹ thuật hình ảnh y học	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Kỹ thuật viên - Khoa Chẩn đoán hình ảnh
26	Võ Minh Trung	Trung cấp Dược sĩ	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Kỹ thuật viên - Khoa Chẩn đoán hình ảnh
27	Dương Thanh Trúc	Cao đẳng Dược	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Thư ký y khoa - Khoa Chẩn đoán hình ảnh
28	Trần Thị Kim Tiến	Trung cấp Y sỹ	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Chẩn đoán hình ảnh
29	Trần Thị Hồng Thắm	Trung cấp Y sỹ	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Chẩn đoán hình ảnh
30	Nguyễn Hồng Vy	Trung cấp Điều dưỡng	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Chẩn đoán hình ảnh
31	Lê Mỹ Tiên	Trung cấp Điều dưỡng	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Chẩn đoán hình ảnh
32	Trần Thị Thu Hiền	Đại học Dược sĩ	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Phó khoa - Khoa Dược
33	Nguyễn Thị Xuân Hương	Đại học Dược	7h00-16h00 Thứ 2 đến Thứ 7	Nhân viên nhà thuốc - Khoa Dược
34	Nguyễn Thị Ngọc Kim	Cao đẳng Dược sĩ	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nhân viên nghiệp vụ dược - Khoa Dược
35	Ngô Thị Thanh Thủy	Cao đẳng Dược	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Thủ kho dược - Khoa Dược
36	Lâm Thế Kim	Cao đẳng Dược sĩ	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nhân viên nhà thuốc - Khoa Dược
37	Nguyễn Thị Thảo Giang	Trung cấp Dược sĩ	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nhân viên nhà thuốc - Khoa Dược
38	Lê Kim Lưu	Cao đẳng Dược	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nhân viên nhà thuốc - Khoa Dược
39	Đỗ Thị Thu Sang	Trung cấp Dược sĩ	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nhân viên nhà thuốc - Khoa Dược
40	Nguyễn Thị Thảo Nguyên	Trung cấp Dược sĩ	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nhân viên nhà thuốc - Khoa Dược
41	Ngô Gia Linh	Trung cấp Dược sĩ	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nhân viên nhà thuốc - Khoa Dược
42	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Trung cấp Dược sĩ	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nhân viên kho - Khoa Dược
43	Lê Thị Bông	Cao đẳng Dược sĩ	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nhân viên nhà thuốc - Khoa Dược

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí làm việc *(ghi cụ thể chức danh, vị trí làm việc được phân công cụ thể)*
44	Phạm Nguyễn Khánh Duy	Đại học Dược sĩ	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nhân viên thống kê dược - Khoa Dược
45	Nguyễn Ngọc Hải Dương	Đại học Dược sĩ	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nhân viên nhà thuốc - Khoa Dược
46	Nguyễn Hiếu Minh Thư	Đại học Dược	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nhân viên nhà thuốc - Khoa Dược
47	Trần Thị Thu Sang	Đại học Dược	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nhân viên nhà thuốc - Khoa Dược
48	Nguyễn Thị Sang	Đại học Dược	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nhân viên nhà thuốc - Khoa Dược
49	Nguyễn Thị Anh Thư	Đại học Dược	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nhân viên nhà thuốc - Khoa Dược
50	Phạm Thị Vân Phượng	Đại học Dược	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nhân viên nhà thuốc - Khoa Dược
51	Lê Võ Kim Thúy	Đại học dược	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nhân viên nhà thuốc - Khoa Dược
52	Nguyễn Thị Bé Quỳnh	Đại học dược	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nhân viên nhà thuốc - Khoa Dược
53	Phạm Đăng Quang Tuấn	Cao đẳng dược sĩ	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nhân viên kho - Khoa Dược
54	Dương Thị Thủy Trang	Đại học dược	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nhân viên nhà thuốc - Khoa Dược
55	Hoa Phạm Đăng Huy	Đại học dược	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nhân viên nhà thuốc - Khoa Dược
56	Mai Văn Cẩm Duy	Đại học dược	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nhân viên nhà thuốc - Khoa Dược
57	Lâm Kiều Khanh	Đại học dược	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nhân viên nhà thuốc - Khoa Dược
58	Đinh Thị Nguyệt Như	Đại học dược	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nhân viên nhà thuốc - Khoa Dược
59	Nguyễn Thanh Nhân	Đại học Dược	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nhân viên nhà thuốc - Khoa Dược
60	Đỗ Hoàng Phương Thảo	Đại học Dược	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nhân viên nhà thuốc - Khoa Dược
61	Nguyễn Như Quỳnh	Đại học Dược	7h00-16h00 Thứ 2 đến Thứ 7	Nhân viên nhà thuốc - Khoa Dược
62	Huỳnh Thị Phương Duyên	Đại học Điều Dưỡng	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Nhi
63	Lương Tiểu Băng	Cao đẳng điều dưỡng	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Nhi
64	Tống Thị Hoàng Nga	Cao đẳng Dược sĩ	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng trưởng nhóm - Khoa Khám
65	Cao Thị Tâm	Trung cấp Dược sĩ	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Thư ký y khoa - Khoa Khám
66	Trần Thị Cẩm Nhiên	Trung cấp Vật lý trị liệu	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Kỹ thuật viên - Khoa Khám
67	Nguyễn Thị Hồng Thắm	Trung cấp Y sĩ	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Thư ký y khoa - Khoa Khám
68	Nguyễn Thị Tuyết Lan	Trung cấp Dược	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Thư ký y khoa - Khoa Khám
69	Võ Thị Thủy Trang	Cao đẳng dược sĩ	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Thư ký y khoa - Khoa Khám
70	Lâm Huỳnh Hương	Trung cấp điều dưỡng	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Kỹ thuật viên - Khoa Khám
71	Nguyễn Thị Tuyết Sương	Trung cấp y sỹ	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Thư ký y khoa - Khoa Khám
72	Nguyễn Ngọc Xuân Quỳnh	Cao đẳng dược	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Thư ký y khoa - Khoa Khám
73	Nguyễn Thanh Vy	Đại học dược	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Thư ký y khoa - Khoa Khám
74	Dương Minh Hiếu	Trung cấp Y học cổ truyền	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Kỹ thuật viên - Khoa Khám
75	Trần Thị Kim Hoa	Đại học Dược	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Thư ký y khoa - Khoa Khám
76	Trần Thị Thu Thảo	Trung cấp Dược	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Thư ký y khoa - Khoa Khám
77	Âu Dương Như Ngọc	Trung cấp Dược sĩ	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Khám
78	Trần Thị Nên	Cao đẳng Dược	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Khám
79	Nguyễn Huỳnh Tuyết Ngân	Cao đẳng Điều dưỡng	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Khám
80	Huỳnh Ngọc Thảo Ly	Trung cấp Y sỹ đa khoa	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Khám
81	Phạm Thị Thùy Vân	Trung cấp Y sĩ	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Khám
82	Thái Nguyễn Kim Ngân	Trung cấp Y sĩ	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Khám
83	Trần Lê Nhật Hà	Trung cấp Y sĩ	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Khám
84	Đinh Thị Ngọc Lành	Trung cấp Y sĩ	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Khám
85	Nguyễn Thị Lan Anh	Trung cấp điều dưỡng	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Khám
86	Nguyễn Thị Yến Nhi	Trung cấp điều dưỡng	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Khám
87	Đỗ Hà Thúy Hằng	Cao đẳng điều dưỡng	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Khám-Đơn vị dinh dưỡng
88	Nguyễn Thị Xẩm	Đại học Điều dưỡng	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Khám-Đơn vị dinh dưỡng
89	Nguyễn Thị Thanh Vân	Thạc sĩ Kinh tế phát triển (kinh tế và quản trị lĩnh vực sức khỏe)	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Trưởng khoa - Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí làm việc *(ghi cụ thể chức danh, vị trí làm việc được phân công cụ thể)*
90	Phan Thị Như Oanh	THCS	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Tổ trưởng Hộ lý - Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn
91	Huỳnh Thị Song	Tiểu học	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Hộ lý - Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn
92	Nguyễn Thị Tiền	THCS	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Hộ lý - Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn
93	Nguyễn Tú Hiệu	THCS	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Hộ lý - Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn
94	Trương Cẩm Nhung	Cao đẳng Dược sĩ	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nhân viên - Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn
95	Trần Thị Thu Thủy	THCS	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Hộ lý - Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn
96	Bùi Ngọc Hạnh	THCS	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Hộ lý - Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn
97	Khổng Thị Thiện	THCS	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Hộ lý - Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn
98	Trác Thị Mỹ Hương	THCS	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Hộ lý - Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn
99	Lê Thị Kim Lang	THCS	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Hộ lý - Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn
100	Trần Thị Ga	THCS	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Hộ lý - Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn
101	Lê Xuân Triều	THPT	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Hộ lý - Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn
102	Nguyễn Thị Hòa	THPT	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Hộ lý - Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn
103	Đoàn Thị Chăm	THCS	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Hộ lý - Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn
104	Đặng Kim Bé	THCS	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Hộ lý - Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn
105	Phạm Thị Nhung	THCS	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Hộ lý - Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn
106	Phan Thị Như Thủy	THCS	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nhân viên nhà giặt - Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn
107	Huỳnh Thị Hằng	Tiểu học	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Hộ lý - Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn
108	Trần Thị Thanh	THPT	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Hộ lý - Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn
109	Đặng Kim Cúc	THCS	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Hộ lý - Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn
110	Nguyễn Thị Ngọc Xuyên	THCS	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Hộ lý - Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn
111	Võ Thị Thiên Kim	THCS	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Hộ lý - Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn
112	Nguyễn Thị Hồng Châu	THCS	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Hộ lý - Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn
113	Huỳnh Thị Thúy Oanh	THPT	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Hộ lý - Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn
114	Đặng Kim Phượng	THCS	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Hộ lý - Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn
115	Nguyễn Thị Quế Trâm	THCS	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Hộ lý - Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn
116	Nguyễn Thị Kim Phượng	THPT	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Hộ lý - Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn
117	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	THPT	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Hộ lý - Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn
118	Lê Thị Hồng Phúc	THCS	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Hộ lý - Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn
119	Đặng Kim Hà	THCS	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Hộ lý - Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn
120	Huỳnh Thị Ngọc Ánh	THCS	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nhân viên Nhà giặt - Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn
121	Nguyễn Thị Kiều Loan	THPT	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Hộ lý - Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn
122	Phan Thị Mai Trinh	Trung cấp Điều dưỡng	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nhân viên Tiệt khuẩn - Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn
123	Nguyễn Thị Ngọc Sáng	THPT	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Hộ lý - Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn
124	Hồ Kim Liên	THPT	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Hộ lý - Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn
125	Lê Thị Gái	THPT	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Hộ lý - Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn
126	Thái Thị Hoàng Nguyên	Trung cấp Y sỹ	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nhân viên Tiệt khuẩn - Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn
127	Nguyễn Thị Kim Thoa	Trung cấp Điều dưỡng	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nhân viên Tiệt khuẩn - Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn
128	Lê Thị Bảo Ngọc	THPT	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Hộ lý - Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn
129	Võ Như Quỳnh	Trung cấp y sỹ	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nhân viên Tiệt khuẩn - Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn
130	Đinh Thị Bé Vui	THCS	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Hộ lý - Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn
131	Lê Thị Hồng Hạnh	THCS	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Hộ lý - Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn
132	Đỗ Thị Cúc	THCS	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nhân viên nhà giặt - Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn
133	Nguyễn Thị Trà My	Tiểu học	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Hộ lý - Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn
134	Nguyễn Thị Trúc Phương	Tiểu học	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Hộ lý - Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn
135	Trần Thị Tú	THCS	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Hộ lý - Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn
136	Tô Thị Cẩm Hồng	Tiểu học	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Hộ lý - Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí làm việc *(ghi cụ thể chức danh, vị trí làm việc được phân công cụ thể)*
137	Bùi Ngọc Thúy Vy	Đại học điều dưỡng	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Nội tiết và lão khoa
138	Nguyễn Thị Thanh Thảo	Trung cấp điều dưỡng	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Nội tiết và lão khoa
139	Nguyễn Thị Thu Hiền	Trung cấp điều dưỡng	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Nội tiết và lão khoa
140	Trương Ngọc Tường Vy	Trung cấp điều dưỡng	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Nội tiết và lão khoa
141	Võ Thị Thanh Trúc	Cao đẳng Dược	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Thư ký y khoa - Khoa Nội tiết và lão khoa
142	Lê Thị Tú Trinh	Trung cấp Điều dưỡng	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Nội tiết & lão khoa
143	Nguyễn Thị Thùy Linh	Cao đẳng điều dưỡng	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Nội tiết và lão khoa
144	Phùng Thanh Trúc	Đại học điều dưỡng	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Thư ký y khoa - Khoa Nội tim mạch và thần kinh
145	Trương Quốc Vĩnh	Đại học điều dưỡng	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Nội tim mạch & thần kinh
146	Nguyễn Thanh Được	Trung cấp điều dưỡng	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Nội tim mạch & thần kinh
147	Nguyễn Thị Huỳnh Như	Cao đẳng điều dưỡng	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Nội tim mạch & thần kinh
148	Lý Thanh Đông	Trung cấp điều dưỡng	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Nội tim mạch & thần kinh
149	Lê Thị Kiều Oanh	Cao đẳng điều dưỡng	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Nội tim mạch & thần kinh
150	Phạm Hồng Khánh Linh	Trung cấp điều dưỡng	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Nội tim mạch & thần kinh
151	Nguyễn Thành Tài	Bác sĩ Y khoa	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Bác sĩ - Khoa Nội tổng quát
152	Trần Thị Ngọc Tuyết	Sơ cấp Điều dưỡng	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Thư ký y khoa - Khoa Nội tổng quát
153	Phạm Thị Thu Thảo	Cao đẳng điều dưỡng	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Nội tổng quát
154	Nguyễn Thị Thùy Dương	Cao đẳng Quản trị kinh doanh	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Nội tổng quát
155	Nguyễn Thị Thúy Hằng	Trung cấp điều dưỡng	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Nội tổng quát
156	Lê Yến Nhi	Trung cấp Y sỹ	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Nội tổng quát
157	Vương Xuân Ngọc	Trung cấp Điều dưỡng	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Nội tổng quát
158	Nguyễn Hoàng Tú Yên	Trung cấp Điều dưỡng	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Nội tổng quát
159	Trần Châu Huyền Trân	Trung cấp Nữ hộ sinh	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Thư ký y khoa - Khoa Sản
160	Đoàn Thị Kiều Mi	Trung cấp Hộ sinh	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Thư ký y khoa - Khoa Sản
161	Ngô Thị Tuyết Khang	Trung cấp Hộ sinh	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nữ hộ sinh - Khoa Sản
162	Nguyễn Minh Châu	Bác sĩ Y khoa	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Bác sĩ - Khoa PTGMHS
163	Phạm Thị Bảo Nhi	Cao Đẳng Điều dưỡng	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa PTGMHS
164	Huỳnh Nguyễn Lan Anh	Cao Đẳng Điều dưỡng	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa PTGMHS
165	Nguyễn Thị Như Hằng	Trung cấp Điều dưỡng	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa PTGMHS
166	Phùng Dương Thảo Sương	Đại học Điều dưỡng gây mê hồi sức	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	KTV gây mê - Khoa PTGMHS
167	Phạm Trung Thu	Trung cấp Điều dưỡng	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa PTGMHS
168	Trần Văn Hiếu	Đại học điều dưỡng gây mê hồi sức	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng phụ mổ - Khoa PTGMHS
169	Huỳnh Bá Hoàng	Trung cấp Điều dưỡng	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa PTGMHS
170	Nguyễn Dư Nam	Đại học điều dưỡng	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa PTGMHS
171	Huỳnh Thanh Lâm	Trung cấp Y sỹ	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa PTGMHS
172	Cao Trường An	Cao Đẳng Điều dưỡng	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Thận-lọc máu
173	Lê Huỳnh Đức	Trung cấp Điều dưỡng	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Thận-lọc máu
174	Ngô Phan Thảo Trang	Cao đẳng điều dưỡng	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Thận-lọc máu
175	Trần Thanh Danh	Trung cấp Y sĩ	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Thận-lọc máu
176	Nguyễn Phú Trí	Trung cấp Điều dưỡng	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Thận-lọc máu
177	Nguyễn Thị Hằng	Trung cấp Dược sĩ	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Kỹ thuật viên - Khoa Xét nghiệm
178	Trần Nguyễn Vân Anh	Đại học kỹ thuật xét nghiệm y học	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Kỹ thuật viên - Khoa Xét nghiệm
179	Cao Thị Hiền Mai	Đại học kỹ thuật xét nghiệm y học	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Kỹ thuật viên - Khoa Xét nghiệm
180	Đoàn Thị Thanh Duy	Đại học Điều dưỡng	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Ngoại A
181	Nguyễn Thị Kim Quyên	Trung cấp Y sỹ đa khoa	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Ngoại A
182	Nguyễn Thị Như Huỳnh	Trung cấp Y sỹ	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Ngoại A

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí làm việc *(ghi cụ thể chức danh, vị trí làm việc được phân công cụ thể)*
183	Võ Hoài Thu	Cao đẳng điều dưỡng	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Ngoại A
184	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	Trung cấp điều dưỡng	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Ngoại A
185	Phạm Thị Kim Thoa	Cao đẳng Điều dưỡng	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Ngoại A
186	Võ Huỳnh Trung Hiếu	Trung cấp Y sỹ đa khoa	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Kỹ thuật viên - Khoa Ngoại B
187	Lê Thị Kim Tuyến	Cao đẳng điều dưỡng	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Điều dưỡng - Khoa Ngoại B
188	Nguyễn Minh Trí	Đại học Công Nghệ Thông Tin	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Trưởng Phòng - Phòng CNTT
189	Trần Anh Thi	Cao Đẳng Công Nghệ Thông Tin	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nhân viên - Phòng CNTT
190	Phạm Tuấn Thành	Đại học Kỹ thuật điện tử viễn thông	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nhân viên - Phòng CNTT
191	Nguyễn Hoàng Ân	Chứng chỉ Công nghệ thông tin	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nhân viên - Phòng CNTT
192	Nguyễn Sơn Ngọc	Đại học Chuyên viên lập trình phần mềm	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nhân viên - Phòng CNTT
193	Trần Nguyễn Duy Khanh	Đại học Công Nghệ Thông Tin	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Trưởng phòng - Phòng Dịch vụ khách hàng
194	Ung Thị Ngọc Linh	Trung cấp Du lịch và khách sạn	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Tổ trưởng DVKH - Phòng Dịch vụ khách hàng
195	Nguyễn Thanh Bình	THCS	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nhân viên Phiên dịch - Phòng Dịch vụ khách hàng
196	Nguyễn Văn Tấn	THCS	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nhân viên Phiên dịch - Phòng Dịch vụ khách hàng
197	Nguyễn Thị Hương Lan	Đại học Quản trị kinh doanh	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nhân viên DVKH - Phòng Dịch vụ khách hàng
198	Phạm Bảo Nghĩa	Cao đẳng Quản trị kinh doanh	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nhân viên DVKH - Phòng Dịch vụ khách hàng
199	Trương Thúy Ngân	Đại học Ngôn ngữ Anh	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nhân viên DVKH - Phòng Dịch vụ khách hàng
200	Hoàng Thị Mai Hạnh	Cao đẳng Kế toán - kiểm toán	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nhân viên DVKH - Phòng Dịch vụ khách hàng
201	Trần Mỹ Duyên	Đại học Quản trị kinh doanh	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nhân viên DVKH - Phòng Dịch vụ khách hàng
202	Tô Thanh Xuân	Cao đẳng Ngôn ngữ Hàn Quốc	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nhân viên DVKH - Phòng Dịch vụ khách hàng
203	Lê Thị Thúy Hằng	Đại học Ngôn ngữ anh	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nhân viên DVKH - Phòng Dịch vụ khách hàng
204	Nguyễn Thị Cẩm Tú	Đại học Tiếng Nhật	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nhân viên DVKH - Phòng Dịch vụ khách hàng
205	Trần Huỳnh Anh	Cao đẳng Tiếng Anh	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nhân viên DVKH - Phòng Dịch vụ khách hàng
206	Huỳnh Thị Như	Cao đẳng Kỹ thuật y sinh	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nhân viên DVKH - Phòng Dịch vụ khách hàng
207	Dư Huế Phương	Đại học Tiếng Anh thương mại	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nhân viên DVKH - Phòng Dịch vụ khách hàng
208	Thạch Tha Sa Rương	Đại học Xã hội học và nhân văn học	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nhân viên Phiên dịch - Phòng Dịch vụ khách hàng
209	Đặng Thảo Duyên	Đại học ngôn ngữ Anh	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nhân viên DVKH - Phòng Dịch vụ khách hàng
210	Nguyễn Thị Lý Nhiên	Đại học Quản trị kinh doanh	7h00-16h00 Thứ 2 đến Thứ 7	Trưởng Phòng - Phòng HCQT
211	Ngô Tuấn Kiệt	Cao đẳng Tin học ứng dụng	7h00-16h00 Thứ 2 đến Thứ 7	Phó phòng - Phòng HCQT
212	Ngô Minh Kha	THPT	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Tài xế - Phòng HCQT
213	Ngô Minh Trường	THPT	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Tài xế - Phòng HCQT
214	Trần Thị Lệ	THCS	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nhân viên nhà rác - Phòng HCQT
215	Ngô Tuấn Kiệt	THPT	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nhân viên kỹ thuật - Phòng HCQT
216	Trần Hiếu Thảo	Trung cấp Điện công nghiệp	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nhân viên kỹ thuật - Phòng HCQT
217	Phạm Quốc Việt	Trung cấp Điện công nghiệp	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nhân viên kỹ thuật - Phòng HCQT
218	Ngô Ngọc Đình Vũ	Đại học Quản trị kinh doanh	7h00-16h00 Thứ 2 đến Thứ 7	Nhân viên - Phòng HCQT
219	Huỳnh Quốc Tuấn	Trung cấp Quản lý trật tự xã hội ở đại bản cơ sở	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Tổ trưởng Bảo vệ - Phòng HCQT
220	Trương Đình Tự	THPT	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Bảo vệ - Phòng HCQT
221	Đoàn Quốc Tuấn	THCS	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Bảo vệ - Phòng HCQT
222	Lê Hoàng Phúc	THCS	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Bảo vệ - Phòng HCQT
223	Lê Thành Thật	THCS	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Bảo vệ - Phòng HCQT
224	Ngô Quốc Xuyên	THCS	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Bảo vệ - Phòng HCQT
225	Lê Hoàng Phú	THPT	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Bảo vệ - Phòng HCQT
226	Nguyễn Thanh Phong	Trung cấp Quản lý trật tự xã hội ở đại bản cơ sở	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Bảo vệ - Phòng HCQT
227	Hà Thanh Phát	THPT	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Bảo vệ - Phòng HCQT
228	Nguyễn Quốc Khánh	Đại học Công nghệ kỹ thuật môi trường	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nhân viên môi trường - Phòng HCQT
229	Cao Nguyễn Bình	THCS	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Bảo vệ - Phòng HCQT

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí làm việc *(ghi cụ thể chức danh, vị trí làm việc được phân công cụ thể)*
230	Ngô Thị Kim Khâm	THCS	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nhân viên nhà rác - Phòng HCQT
231	Bùi Thanh Nhanh	Đại học Công nghệ kỹ thuật điện	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Tổ trưởng kỹ thuật - Phòng HCQT
232	Nguyễn Văn Toàn Em	Trung cấp Điện công nghiệp	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nhân viên kỹ thuật - Phòng HCQT
233	Nguyễn Đức Thanh	THCS	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Bảo vệ - Phòng HCQT
234	Phan Hoàng Phương	THPT	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Tài xế - Phòng HCQT
235	Nguyễn Trần Thế Anh	THPT	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Tài xế - Phòng HCQT
236	Trần Nhật Hào	Trung cấp Điện tử công nghiệp	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nhân viên kỹ thuật - Phòng HCQT
237	Nguyễn Văn Thâm	Cao đẳng Công nghệ kỹ thuật điện	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nhân viên kỹ thuật - Phòng HCQT
238	Nguyễn Trung Hậu	THPT	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Tài xế - Phòng HCQT
239	Võ Ngọc Ân	THPT	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Bảo vệ - Phòng HCQT
240	Nguyễn Nhật Thanh	Cao đẳng Điện tử công nghiệp	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nhân viên Kỹ thuật - Phòng HCQT
241	Võ Văn Nguyên	THCS	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Bảo vệ - Phòng HCQT
242	Nguyễn Ngọc Truyện	THCS	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nhân viên Kỹ thuật - Phòng HCQT
243	Nguyễn Thị Diễm My	Đại học Quản trị kinh doanh	7h00-16h00 Thứ 2 đến Thứ 7	Nhân viên - Phòng HCQT
244	Phạm Khắc Huy	THCS	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Bảo vệ - Phòng HCQT
245	Phạm Tấn Hữu	Cao đẳng Điện công nghiệp	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nhân viên Kỹ thuật - Phòng HCQT
246	Nguyễn Khánh Hoàng	THPT	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Bảo vệ - Phòng HCQT
247	Bùi Nguyễn Nguyên Phúc	Thạc sĩ Quản lý BV	7h00-16h00 Thứ 2 đến Thứ 7	Trưởng phòng - Phòng KHTH
248	Nguyễn Hồng Huyền	Trung cấp Kế toán	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Tổ trưởng thu phí - Phòng KHTH
249	Nguyễn Thị Ngọc Bích	Sơ cấp Điều dưỡng	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nhân viên thu phí - Phòng KHTH
250	Phạm Tuyết Ngân	Trung cấp Dược sĩ	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nhân viên thu phí - Phòng KHTH
251	Trần Thị Nguyệt	Cao đẳng Dược sĩ	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nhân viên thu phí - Phòng KHTH
252	Trần Thị Mỹ Lam	Trung cấp Kế toán	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nhân viên thu phí - Phòng KHTH
253	Trần Phương Linh	Trung cấp Dược sĩ	7h00-16h00 Thứ 2 đến Thứ 7	Nhân viên - Phòng KHTH
254	Trần Ngọc Xuân Trang	Trung cấp Kế toán	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nhân viên thu phí - Phòng KHTH
255	Trần Nguyễn Uyên Thảo	Đại học điều dưỡng	7h00-16h00 Thứ 2 đến Thứ 7	Nhân viên - Phòng KHTH
256	Nguyễn Huỳnh Duy Linh	THPT	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nhân viên thu phí - Phòng KHTH
257	Cao Kim Luyến	Cao đẳng Dược sĩ	7h00-16h00 Thứ 2 đến Thứ 7	Nhân viên - Phòng KHTH
258	Lê Thị Cẩm Thu	THPT	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nhân viên thu phí - Phòng KHTH
259	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	Trung cấp Y sỹ	7h00-16h00 Thứ 2 đến Thứ 7	Nhân viên - Phòng KHTH
260	Nguyễn Bảo Luân	Đại học Tài chính - ngân hàng	7h00-16h00 Thứ 2 đến Thứ 7	Nhân viên - Phòng KHTH
261	Võ Phạm Thu Trang	Trung cấp Dược	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nhân viên thu phí - Phòng KHTH
262	Lê Thanh Ngọc	Đại học Kế toán	7h00-16h00 Thứ 2 đến Thứ 7	Nhân viên - Phòng KHTH
263	Võ Thị Mỹ Dung	Đại học quản trị lữ hành và hướng dẫn du lịch	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nhân viên thu phí - Phòng KHTH
264	Nguyễn Thị Thu Hồng	Đại học sư phạm Văn	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nhân viên thu phí - Phòng KHTH
265	Đinh Thị Ngọc Ánh	Cao đẳng tài chính-ngân hàng	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nhân viên thu phí - Phòng KHTH
266	Lý Nguyễn Ngọc Nhung	Đại học bằng đại học Kinh tế đối ngoại; và bằng cử nhân Anh văn	7h00-16h00 Thứ 2 đến Thứ 7	Trưởng Phòng - Phòng kinh doanh
267	Lê Thị Kim Mai	Trung cấp Y sỹ	7h00-16h00 Thứ 2 đến Thứ 7	Tổ trưởng kinh doanh - Phòng kinh doanh
268	Nguyễn Thị Ngọc Giàu	Đại học quản trị kinh doanh	7h00-16h00 Thứ 2 đến Thứ 7	Trưởng nhóm cửa hàng tiện ích - Phòng kinh doanh
269	Phan Bảo Thừa	Trung cấp Kỹ thuật viên xét nghiệm	7h00-16h00 Thứ 2 đến Thứ 7	Nhân viên kinh doanh - Phòng kinh doanh
270	Huỳnh Lê Phương Huế	Cao đẳng Quản trị Kinh doanh	7h00-16h00 Thứ 2 đến Thứ 7	Nhân viên kinh doanh - Phòng kinh doanh
271	Phạm Thị Kim Ngân	Cao đẳng Quản trị kinh doanh	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nhân viên Bán hàng - Phòng kinh doanh
272	Phan Như Phụng	Đại học Quản trị du lịch và Lữ hành	7h00-16h00 Thứ 2 đến Thứ 7	Nhân viên kinh doanh - Phòng Kinh doanh
273	Nguyễn Minh Tuấn	Cao đẳng cơ khí chế tạo	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nhân viên bán hàng - Phòng kinh doanh
274	Huỳnh Phạm Anh Khoa	THPT	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nhân viên bán hàng - Phòng kinh doanh
275	Nguyễn Thị Cẩm Uyên	THPT	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nhân viên bán hàng - Phòng kinh doanh
276	Lâm Thị Hạnh Phúc	Cao đẳng quản trị kinh doanh	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nhân viên bán hàng - Phòng kinh doanh

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí làm việc *(ghi cụ thể chức danh, vị trí làm việc được phân công cụ thể)*
277	Nguyễn Thị Ngọc Ngân	THPT	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nhân viên bán hàng - Phòng kinh doanh
278	Trần Thị Hoa Trang Đài	Đại học Quản trị bệnh viện	7h00-16h00 Thứ 2 đến Thứ 7	Trưởng Phòng - Phòng QLCL
279	Dương Thị Ngọc Thành	Đại học Y Sinh học thể dục thể thao	7h00-16h00 Thứ 2 đến Thứ 7	Nhân viên - Phòng QLCL
280	Nguyễn Thị Hồng Phúc	Đại học Quản trị văn phòng	7h00-16h00 Thứ 2 đến Thứ 7	Nhân viên - Phòng QLCL
281	Đào Thị Phương Thúy	Đại học Quản trị kinh doanh	7h00-16h00 Thứ 2 đến Thứ 7	Nhân viên - Phòng QLCL
282	Nguyễn Kim Oanh	Đại học Y tế công cộng	7h00-16h00 Thứ 2 đến Thứ 7	Nhân viên - Phòng QLCL
283	Nguyễn Văn Đăng Trình	Cử nhân kinh tế	7h00-16h00 Thứ 2 đến Thứ 7	Trưởng phòng - Phòng Tài chính kế toán
284	Trương Minh Nhựt	Đại học kế toán	7h00-16h00 Thứ 2 đến Thứ 7	Phó phòng - Phòng Tài chính kế toán
285	Lê Thị Mỹ Chi	Cao Đẳng Tài chính ngân hàng	7h00-16h00 Thứ 2 đến Thứ 7	Kế toán tổng hợp - Phòng Tài chính kế toán
286	Văn Thị Phương Linh	Cao Đẳng Quản trị kinh doanh	7h00-16h00 Thứ 2 đến Thứ 7	Kế toán tổng hợp - Phòng Tài chính kế toán
287	Lý Huệ Lan	Cao đẳng Tài chính kế toán	7h00-16h00 Thứ 2 đến Thứ 7	Nhân viên Kế toán - Phòng Tài chính kế toán
288	Trịnh Cẩm Diệu	Đại học kế toán	7h00-16h00 Thứ 2 đến Thứ 7	Nhân viên - Phòng Tài chính kế toán
289	Đoàn Thị Sui Ni	Cao đẳng kế toán	7h00-16h00 Thứ 2 đến Thứ 7	Nhân viên - Phòng Tài chính kế toán
290	Nguyễn Thị Trong	Đại học Quản trị Kinh doanh	7h00-16h00 Thứ 2 đến Thứ 7	Kế toán tổng hợp - Phòng Tài chính kế toán
291	Thạch Thị Ngọc Phương	Cao đẳng Kế toán	7h00-16h00 Thứ 2 đến Thứ 7	Kế toán tổng hợp - Phòng Tài chính kế toán
292	Nguyễn Đăng Phương Nghi	Cao đẳng Kế toán	7h00-16h00 Thứ 2 đến Thứ 7	Nhân viên Kế toán - Phòng Tài chính kế toán
293	Dương Thị Ngọc Nga	THPT	7h00-16h00 Thứ 2 đến Thứ 7	Nhân viên Kế toán - Phòng Tài chính kế toán
294	Đỗ Thị Ngọc Hiếu	Đại học Quản trị bệnh viện	7h00-16h00 Thứ 2 đến Thứ 7	Trưởng phòng - Phòng tổ chức nhân sự
295	Phạm Thị Cẩm Nhung	Đại học Luật	7h00-16h00 Thứ 2 đến Thứ 7	Nhân viên nhân sự - Phòng tổ chức nhân sự
296	Lê Thị Xuân Ngọc	Cao đẳng Quản trị Kinh doanh	7h00-16h00 Thứ 2 đến Thứ 7	Nhân viên nhân sự - Phòng tổ chức nhân sự
297	Võ Thanh Tấn	Đại học Luật	7h00-16h00 Thứ 2 đến Thứ 7	Nhân viên nhân sự - Phòng tổ chức nhân sự
298	Nguyễn Thị Thúy Diệp	Đại học Kế toán	7h00-16h00 Thứ 2 đến Thứ 7	Nhân viên văn thư - Phòng tổ chức nhân sự
299	Châu Ngọc Minh	Đại học Quan hệ kinh tế quốc tế	7h00-16h00 Thứ 2 đến Thứ 7	Trưởng phòng - Phòng Truyền thông & CTXH
300	Nguyễn Hoàng Uyên Phương	Đại học Marketing	7h00-16h00 Thứ 2 đến Thứ 7	Tổ trưởng marketing - Phòng Truyền thông & CTXH
301	Hồ Thị Thu Hồng	Cao đẳng Tài chính kế toán	7h00-16h00 Thứ 2 đến Thứ 7	Nhân viên CTXH - Phòng Truyền thông & CTXH
302	Nguyễn Thị Thanh Nhàn	Đại học Công nghệ thông tin	7h00-16h00 Thứ 2 đến Thứ 7	Nhân viên CTXH - Phòng Truyền thông & CTXH
303	Ngô Thị Trang Thanh	Đại học Quản trị kinh doanh	7h00-16h00 Thứ 2 đến Thứ 7	Nhân viên CTXH - Phòng Truyền thông & CTXH
304	Nguyễn Long Vũ	Trung cấp đồ họa vi tính	7h00-16h00 Thứ 2 đến Thứ 7	Nhân viên thiết kế - Phòng Truyền thông & CTXH
305	Nguyễn Hoàng Vy	Đại học quản lý xây dựng	7h00-16h00 Thứ 2 đến Thứ 7	Nhân viên Marketing - Phòng Truyền thông & CTXH
306	Trần Thị Ngọc Ánh	Đại học Quản trị kinh doanh	7h00-16h00 Thứ 2 đến Thứ 7	Nhân viên Marketing - Phòng Truyền thông & CTXH
307	Trần Duy Tân	Cao đẳng thiết kế đồ họa	7h00-16h00 Thứ 2 đến Thứ 7	Nhân viên thiết kế - Phòng Truyền thông & CTXH
308	Ninh Thị Thiên Lý	Đại học công tác xã hội	7h00-16h00 Thứ 2 đến Thứ 7	Nhân viên marketing - Phòng Truyền thông & CTXH
309	Trần Thị Ngọc Tuyền	Cao đẳng truyền thông đa phương tiện	7h00-16h00 Thứ 2 đến Thứ 7	Nhân viên Marketing - Phòng Truyền thông & CTXH
310	Nguyễn Diệp Thùy Dương	Đại học Quản trị kinh doanh	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Giám đốc - Trung tâm thẩm mỹ
311	Nguyễn Thị Kim Ngân	THPT	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Trợ lý Giám đốc - Trung tâm thẩm mỹ
312	Nguyễn Trần Gia Hưng	Đại học Tài chính - ngân hàng	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Trưởng phòng Sale - Trung tâm thẩm mỹ
313	Nguyễn Thị Trà My	Đại học Quản lý công nghiệp	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Tổ trưởng Tổ kỹ thuật & kiêm hành chánh nhân sự - Trung tâm thẩm mỹ
314	Nguyễn Thụy Phương Trâm	Cao đẳng Ngôn ngữ Anh	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nhân viên sale - Trung tâm thẩm mỹ
315	Nguyễn Thị Cẩm An	Cao đẳng Điều dưỡng	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	KTV Spa - Trung tâm thẩm mỹ
316	Đào Thị Kim Ngân	THPT	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	KTV Spa - Trung tâm thẩm mỹ
317	Trần Thị Thu Thủy	THPT	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	KTV Spa - Trung tâm thẩm mỹ
318	Nguyễn Thị Thảo Quyên	THPT	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	KTV Spa - Trung tâm thẩm mỹ
319	Nguyễn Võ Khải Hoàn	Đại học Dược	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	KTV Spa - Trung tâm thẩm mỹ
320	Phạm Hà Trang	THPT	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	KTV Spa - Trung tâm thẩm mỹ
321	Trần Kim Phụng	Đại học marketing	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nhân viên sale - Trung tâm thẩm mỹ
322	Liêu Thị Anh Thư	Đại học quản trị kinh doanh	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nhân viên sale - Trung tâm thẩm mỹ
323	Lê Huỳnh Phương Trang	Đại học quản trị kinh doanh	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nhân viên sale - Trung tâm thẩm mỹ

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí làm việc *(ghi cụ thể chức danh, vị trí làm việc được phân công cụ thể)*
324	Trà Thanh Thảo	Đại học Kế toán	7h00-16h00 Thứ 2 đến Chủ Nhật	Nhân viên Kế toán - Trung tâm thẩm mỹ

Hòa Thành, ngày 20 tháng 12 năm 2023

Người chịu trách nhiệm chuyên môn

kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN Y TẾ HÙNG DUY - BỆNH VIỆN ĐA KHOA HỒNG HƯNG

M.S.C.N: 3901250813-001 - C.T.C.P - TX. HÒA THÀNH - TÂY NINH

BS CKII PHAN CHÂU MINH TUẤN